

Báo cáo cập nhật thông tin nâng hạng FTSE

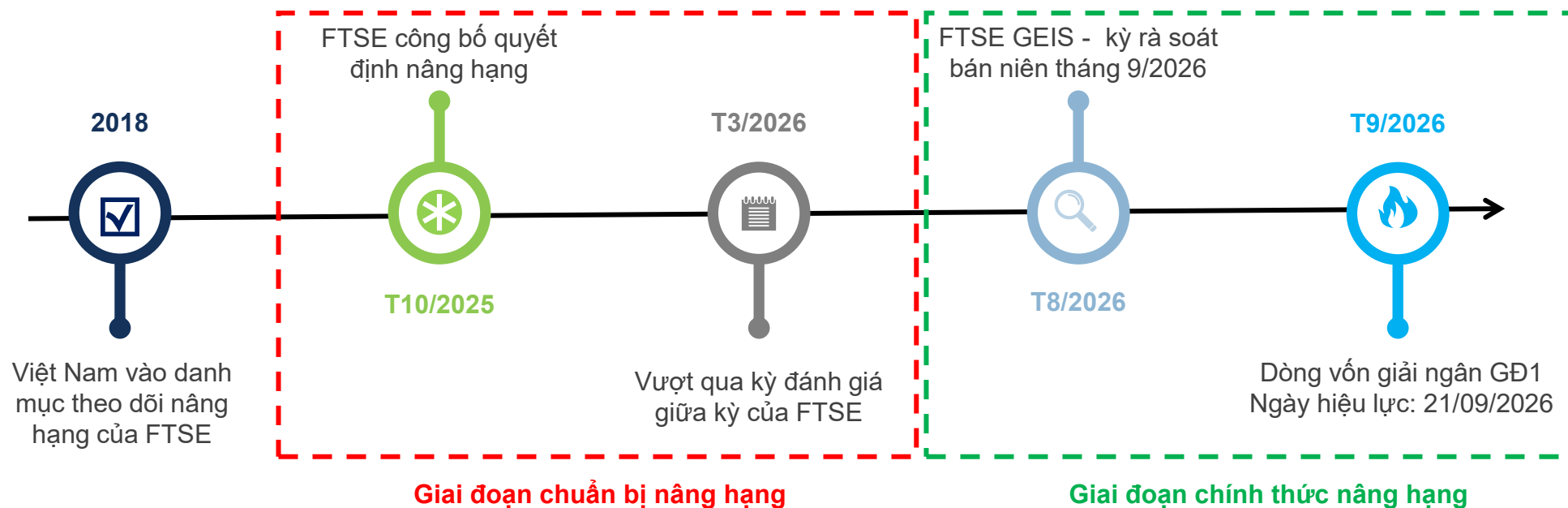
Ảnh hưởng & cơ hội

Khối Phân tích & Tư vấn đầu tư



TỔNG QUAN VỀ SỰ KIỆN TTCK VIỆT NAM NÂNG HẠNG FTSE SECONDARY EMERGING MARKET

Từ Frontier lên Emerging: thị trường Việt Nam tiến sát cột mốc lịch sử



- **Tháng 10/2025, FTSE Russell đã chính thức công bố Việt Nam sẽ được nâng hạng từ Frontier Market lên Secondary Emerging Market.** Đây là dấu mốc phản ánh thành quả của các cải cách của Việt Nam về các điều kiện về khả năng tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài, cơ chế giao dịch – thanh toán và hạ tầng thị trường, ... Từ quyết định nâng hạng tháng 10/2025 đến xác nhận chính thức tháng 3/2026 của FTSE, Việt Nam đã hoàn tất các điều kiện cần thiết và đang bước vào giai đoạn cuối của lộ trình nâng hạng.
- **Ngày 21/08/2026, FTSE Russell công bố kết quả rà soát bán niên tháng 9/2026 đối với FTSE Global Equity Index Series (GEIS) khu vực châu Á - Thái Bình Dương, không bao gồm Nhật Bản và Trung Quốc.** Đây là kỳ rà soát đặc biệt nhằm xác định danh sách cổ phiếu Việt Nam sẽ được đưa vào các bộ chỉ số toàn cầu theo lộ trình 04 đợt bắt đầu từ tháng 9/2026. Theo đó, **ngày hiệu lực – 21/09/2026** sẽ là cột mốc lịch sử khi cổ phiếu Việt Nam bắt đầu gia nhập FTSE GEIS.

VỊ THẾ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM SAU KHI CHÍNH THỨC NÂNG HẠNG

Cổ phiếu Việt Nam sẽ được đưa vào các chỉ số quốc tế trong hệ thống FTSE GEIS qua 04 đợt

Chỉ số theo dõi	Tỷ trọng	Trạng thái	Nhóm vốn hóa
FTSE Frontier Index	0,000%	Rời khỏi	
FTSE Global All Cap	0,034%	Thêm vào	Large, Mid và Small Cap
FTSE Emerging All Cap	0,329%	Thêm vào	Large, Mid và Small Cap
FTSE All -World	0,020%	Thêm vào	Large và Mid Cap
FTSE Emerging	0,192%	Thêm vào	Large và Mid Cap

Nguồn: FTSE Russell

- **Cổ phiếu Việt Nam dự kiến sẽ có mặt trong nhiều chỉ số thuộc hệ thống FTSE GEIS, bao phủ các phạm vi vốn hóa Lớn, Vừa và Nhỏ.** Theo các thông báo điều chỉnh mới nhất từ FTSE, tỷ trọng dự phóng được đưa ra với 04 chỉ số chuẩn và không đề cập đến các chỉ số biến thể loại trừ một quốc gia/khu vực. **Tuy nhiên, tác động của sự kiện nâng hạng sẽ không chỉ đến từ các chỉ số chuẩn, mà còn từ hệ thống chỉ số biến thể** – nơi có tiềm năng ý nghĩa cao hơn về quy mô dòng vốn bởi nhiều quỹ đầu tư quốc tế không sử dụng benchmark toàn cầu thuần túy mà lựa chọn các chiến lược phân bổ theo khu vực, hoặc chủ động loại trừ một thị trường cụ thể để tái phân bổ tỷ trọng sang các quốc gia còn lại.

Đợt triển khai	Kỳ đánh giá	Ngày hiệu lực	Tỷ trọng phân bổ	Tỷ trọng lũy kế
Tranche 1	Tháng 9/2026	21/09/2026	10%	10%
Tranche 2	Tháng 3/2027	22/03/2027	20%	30%
Tranche 3	Tháng 6/2027	21/06/2027	35%	65%
Tranche 4	Tháng 9/2027	20/09/2027	35%	100%

Nguồn: FTSE Russell

- **Để đảm bảo quá trình chuyển đổi trơn tru, quản lý hiệu quả dòng vốn dự kiến đổ vào và hỗ trợ thanh khoản, quá trình đưa cổ phiếu Việt Nam vào hệ thống chỉ số FTSE Global Equity Index Series (GEIS) sẽ được chia làm 4 đợt (tranches) kéo dài trong vòng một năm.** Mức tỷ lệ được thêm vào ở mỗi đợt sẽ được nhân trực tiếp với tỷ lệ tự do chuyển nhượng (Investability Weight / Free Float) của từng cổ phiếu để ra mức tỷ trọng thực tế đưa vào rổ chỉ số.

QUY MÔ DÒNG VỐN ETF VÀO THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Khoảng 1,4 tỷ USD có thể vào thị trường – Chia làm 04 chặng

- Dựa trên tỷ trọng công bố của FTSE Russell và tỷ trọng dự báo cho hệ thống chỉ số biến thể, chúng tôi ước tính quy mô dòng vốn thụ động được thu hút vào thị trường Việt Nam có thể lên tới **1,4 tỷ USD**. Tuy nhiên, quá trình phân bổ vốn này sẽ kéo dài khoảng một năm, với phần lớn tỷ trọng được bổ sung trong năm 2027.
- Ngoài ra, nếu giả định FTSE tăng tỷ trọng của Việt Nam trong FTSE Emerging All Cap Index lên 0,49% thì quy mô dòng vốn vào thị trường có thể lên tới 1,6 tỷ USD.

Tên Quỹ ETF / Định chế quản lý	Nhóm quỹ	Chỉ số tham chiếu	AUM (tỷ USD)	Tỷ trọng ước tính (%)	Dòng vốn ước tính (triệu USD)	Dòng vốn đợt 1 (10%, triệu USD)	Dòng vốn đợt 2 (20%, triệu USD)	Dòng vốn đợt 3 (35%, triệu USD)	Dòng vốn đợt 4 (35%, triệu USD)
Vanguard FTSE All-World UCITS ETF	Global All Cap (UCITS - châu Âu)	FTSE All-World	65,50	0,02%	13,10	1,31	2,62	4,59	4,59
Invesco FTSE All-World UCITS ETF	Global All Cap (UCITS - châu Âu)	FTSE All-World	4,05	0,02%	0,81	0,08	0,16	0,28	0,28
Vanguard FTSE All-World ex-US Index Fund	Global ex-US (đa quốc gia)	FTSE All-World ex-US	92,00	0,05%	48,76	4,88	9,75	17,07	17,07
Vanguard Emerging Markets ex-China ETF (VEXC)	Emerging Markets ex-China (Mỹ)	FTSE Emerging ex China Index	0,22	0,25%	0,54	0,05	0,11	0,19	0,19
Schwab Emerging Markets Equity ETF (SCHE)	Emerging Markets (EM)	FTSE Emerging Index	12,60	0,19%	24,19	2,42	4,84	8,47	8,47
Vanguard FTSE Emerging Markets UCITS ETF	Emerging Markets (UCITS - châu Âu)	FTSE Emerging Index	5,60	0,19%	10,75	1,08	2,15	3,76	3,76
Vanguard FTSE Emerging Markets ETF (VWO)	Emerging Markets (EM)	FTSE Emerging Markets All Cap	124,00	0,33%	407,96	40,80	81,59	142,79	142,79
Vanguard FTSE Emerging Markets All Cap Index ETF	Emerging Markets (EM)	FTSE Emerging Markets All Cap	4,40	0,32%	14,08	1,41	2,82	4,93	4,93
Vanguard Total World Stock ETF (VT)	Global All Cap (toàn cầu)	FTSE Global All Cap	90,00	0,03%	30,60	3,06	6,12	10,71	10,71
Vanguard FTSE Global All Cap ex Canada Index ETF (VXC)	Global ex-Canada (Canada)	FTSE Global All Cap ex Canada China A Inclusion	2,50	0,04%	0,88	0,09	0,18	0,31	0,31
Vanguard Total International Stock Index Fund	Global ex-US (đa quốc gia)	FTSE Global All Cap ex-US	644,00	0,09%	579,60	57,96	115,92	202,86	202,86
Vanguard Inst, Total Intl Stock Market Index Trust II	Global ex-US (đa quốc gia)	FTSE Global All Cap ex-US	307,00	0,09%	276,30	27,63	55,26	96,71	96,71
Tổng			1.351,9		1.407,57	140,76	281,51	492,65	492,65

DANH MỤC FTSE GLOBAL EQUITY INDEX KỲ REVIEW THÁNG 9/2026

Danh sách cổ phiếu Việt Nam trong các chỉ số thuộc hệ thống FTSE GEIS

FTSE GEIS		
STT	Mã CK	Nhóm vốn hóa
1	VCB	Large-cap
2	VIC	Large-cap
3	VHM	Large-cap
4	BID	Mid-cap
5	HPG	Mid-cap
6	VPB	Mid-cap
7	FPT	Small-cap
8	GEX	Small-cap
9	HDB	Small-cap
10	HCM	Small-cap
11	MCH	Small-cap
12	MSN	Small-cap
13	NVL	Small-cap
14	SHB	Small-cap
15	STB	Small-cap
16	SSB	Small-cap
17	SSI	Small-cap
18	TCX	Small-cap
19	VNM	Small-cap
20	VCI	Small-cap
21	VJC	Small-cap
22	MSB	Small-cap
23	VRE	Small-cap
24	VPL	Small-cap
25	VIX	Small-cap
26	VND	Small-cap
27	VCK	Small-cap

FTSE All-cap		
STT	Mã CK	Nhóm vốn hóa
1	BID	Mid-cap
2	FPT	Small-cap
3	GEX	Small-cap
4	HDB	Small-cap
5	HCM	Small-cap
6	HPG	Mid-cap
7	VCB	Large-cap
8	MCH	Small-cap
9	MSN	Small-cap
10	NVL	Small-cap
11	SHB	Small-cap
12	STB	Small-cap
13	SSB	Small-cap
14	SSI	Small-cap
15	TCX	Small-cap
16	VNM	Small-cap
17	VCI	Small-cap
18	VJC	Small-cap
19	MSB	Small-cap
20	VPB	Mid-cap
21	VRE	Small-cap
22	VIC	Large-cap
23	VHM	Large-cap
24	VPL	Small-cap
25	VIX	Small-cap
26	VND	Small-cap
27	VCK	Small-cap

FTSE all-world		
STT	Mã CK	Nhóm vốn hóa
1	BID	Mid-cap
2	HPG	Mid-cap
3	VCB	Large-cap
4	VPB	Mid-cap
5	VIC	Large-cap
6	VHM	Large-cap

- Theo danh mục vừa công bố, **27 cổ phiếu Việt Nam được thêm mới vào FTSE All-Cap**. Chỉ số FTSE All-cap bao gồm các cổ phiếu thuộc ba nhóm vốn hóa Large Cap, Mid Cap và Small Cap.
- **06 cổ phiếu được thêm vào FTSE All-World - chỉ số tập trung vào nhóm Large-Cap và Mid Cap**. Các cổ phiếu được thêm vào bao gồm: VCB, VIC, VHM, BID, HPG và VPB.
- **Ngoài các danh mục trên thì có 90 cổ phiếu được xét vào nhóm Micro-cap**, nâng tổng số lượng cổ phiếu Việt Nam được thêm mới lên tới 117 mã trong danh mục FTSE Total-Cap. Việc cổ phiếu vào rổ Micro-Cap không mang lại kỳ vọng thanh khoản từ khối ngoại nhưng danh sách này đóng vai trò như một mốc kiểm định chất lượng ban đầu, và là tiền đề cho kịch bản nâng hạng lên Mid/Small-Cap trong các kỳ rà soát tiếp theo.

Nguồn: FTSE Russell

TÁC ĐỘNG TỪ KỲ CƠ CẤU CỦA FTSE VÀ LỰA CHỌN CỔ PHIẾU

Ý TƯỞNG CHỌN LỌC CỔ PHIẾU

- **Để đánh giá ảnh hưởng tác động từ kỳ cơ cấu, chúng tôi sử dụng FTSE - Điểm ảnh hưởng***. Giá trị ảnh hưởng được xây dựng từ 4 yếu tố: tỷ trọng FTSE dự kiến, mức độ tác động của dòng vốn, thanh khoản và Relative Strength với trọng số tương ứng để xác định mức độ hưởng lợi tiềm năng của từng cổ phiếu từ dòng vốn thụ động sau khi Việt Nam được đưa vào FTSE GEIS. Tuy nhiên, tác động FTSE cao không đồng nghĩa với việc cổ phiếu sẽ ngay lập tức tạo ra hiệu suất vượt trội, đặc biệt khi kỳ vọng nâng hạng có thể đã được phản ánh một phần vào giá.
- **Do đó, chúng tôi kết hợp FTSE – Điểm ảnh hưởng với Điểm kỹ thuật (Technical Score)* để đánh giá mức độ xác nhận của thị trường**. Technical Score phản ánh tổng hợp các quan điểm đánh giá về xu hướng, Hành động giá, dòng tiền và động lượng, qua đó giúp phân biệt giữa cổ phiếu có xúc tác mạnh nhưng chưa phù hợp về thiết lập kỹ thuật và cổ phiếu vừa hưởng lợi từ FTSE vừa đang được thị trường ưu tiên.
- **Trong ngắn hạn, chúng tôi ưu tiên nhóm đồng thời có Điểm ảnh hưởng lớn và tín hiệu kỹ thuật mạnh**, khi dòng vốn tiềm năng từ FTSE đồng thời được củng cố bởi diễn biến giá và dòng tiền tích cực.

Lựa chọn cổ phiếu hưởng lợi từ sự kiện nâng hạng FTSE

	Technical Mạnh (>50)	Technical yếu (<50)
Điểm ảnh hưởng cao (>50)	Ảnh hưởng mạnh + thị trường xác nhận Hành động : Ưu tiên nắm giữ/ tích lũy	Ảnh hưởng mạnh + thị trường chưa xác nhận Hành động : Theo dõi, chờ điểm mua xác nhận
Điểm ảnh hưởng thấp (<50)	Tín hiệu kỹ thuật tốt nhưng mức ảnh hưởng hạn chế Hành động : Quan sát, cân nhắc theo yếu tố động lượng	Tín hiệu kỹ thuật yếu và mức ảnh hưởng thấp Hành động : Quan sát/ hạn chế giao dịch

* FTSE- Điểm ảnh hưởng và Điểm kỹ thuật (Technical Score) là các đại lượng được xây dựng theo phương pháp luận của FPTS

TÁC ĐỘNG TỪ KỲ CƠ CẤU CỦA FTSE VÀ LỰA CHỌN CỔ PHIẾU
Danh mục cổ phiếu ưu tiên tìm kiếm cơ hội giao dịch

Mã CK	SGD	Nhóm vốn hóa	FTSE - Điểm ảnh hưởng	Technical Score	Quan điểm kỹ thuật
STB	HOSE	Small-cap	83,15	60,26	Cổ phiếu vẫn đang trong xu hướng tăng trung hạn. Mẫu hình tích lũy dạng Symmetrical triangle 03 tháng để ngỏ khả năng tiếp diễn xu hướng. Nếu bứt phá vùng giá 76, cổ phiếu có thể sẽ hướng tới giá mục tiêu 84
HDB	HOSE	Small-cap	75,73	74,55	Xu hướng trung hạn là trạng thái giằng co trong vùng giá 25-28. Nếu bứt phá thành công vùng tích lũy, cổ phiếu có thể hình thành xu hướng tăng với mục tiêu gần là vùng giá 30-31
FPT	HOSE	Small-cap	67,97	71,44	Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm trung hạn. Sau nhịp giảm sâu tháng 7 thì đường giá đã nhanh chóng quay lại khu vực tích lũy 70-75. Nếu bứt phá thành công, cổ phiếu sẽ xác nhận nhịp phục hồi với kháng cự mục tiêu gần ở 90
VNM	HOSE	Small-cap	65,66	72,66	Cổ phiếu đang trong xu hướng tăng ngắn hạn hình thành từ tháng 7/2026. Tín hiệu kỹ thuật vẫn đang ủng hộ chiều tăng tiếp diễn. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của cổ phiếu sẽ lần lượt là vùng giá 66 và 71.
VCB	HOSE	Large-cap	63,92	62,23	Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm trung hạn. Sau nhịp giảm sâu tháng 7 thì đường giá đã nhanh chóng quay lại khu vực tích lũy 58-62. Nếu bứt phá thành công MA 200, cổ phiếu sẽ xác nhận nhịp phục hồi với kháng cự mục tiêu gần ở khu vực giá 70.
MSN	HOSE	Small-cap	61,01	70,11	Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm trung hạn. Sau nhịp giảm sâu tháng 7 thì đường giá đang phục hồi về kiểm định ngưỡng kháng cự 70 - 72. Nếu bứt phá thành công, cổ phiếu sẽ xác nhận đảo chiều xu hướng trung hạn với kháng cự mục tiêu tiếp theo ở khu vực giá 80 – 82.
MCH	HOSE	Small-cap	60,06	73,75	Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm trung hạn. Sau tín hiệu tạo đáy tháng 5 thì đường giá đang hình thành pha tích lũy bên dưới mốc 140. Nếu bứt phá thành công, cổ phiếu sẽ xác nhận đảo chiều xu hướng trung hạn với kháng cự mục tiêu gần ở 160
SSI	HOSE	Small-cap	50,07	62,18	Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm trung hạn. Sau nhịp giảm sâu tháng 7 thì đường giá đang phục hồi về kiểm định ngưỡng kháng cự 21. Nếu bứt phá thành công, cổ phiếu sẽ xác nhận đảo chiều xu hướng trung hạn với kháng cự mục tiêu tiếp theo ở khu vực giá 24.

DANH MỤC FTSE GLOBAL EQUITY INDEX KỲ REVIEW THÁNG 9/2026
Chi tiết danh mục cổ phiếu Việt Nam và quy mô giao dịch ước tính

Mã CK	SGD	Nhóm vốn hóa	Vốn hóa toàn phần (Triệu USD)	Vốn hóa khả dụng đầu tư (Triệu USD)	GTGD trung bình (Triệu USD)	% Tỷ trọng TB dự kiến	Tổng giá trị mua dự kiến (Triệu USD)	Tổng số ngày giao dịch dự kiến	Giá trị mua dự kiến đợt 1 (Triệu USD)	Số ngày giao dịch đợt 1	FTSE – Điểm ảnh hưởng
VIC	HOSE	Large-cap	63.919	19.176	29,63	28,89%	406,60	13,72	40,66	1,37	93,41
VHM	HOSE	Large-cap	23.396	7.019	14,55	10,57%	148,83	10,23	14,88	1,02	88,34
STB	HOSE	Small-cap	5.170	4.911	15,51	6,48%	91,22	5,88	9,12	0,59	83,15
HPG	HOSE	Mid-cap	7.047	4.228	14,93	6,37%	89,65	6,00	8,97	0,60	77,71
HDB	HOSE	Small-cap	4.851	3.881	8,36	5,12%	72,09	8,62	7,21	0,86	75,73
VPB	HOSE	Mid-cap	7.568	4.162	11,91	6,27%	88,26	7,41	8,83	0,74	75,50
FPT	HOSE	Small-cap	4.424	3.761	23,47	4,96%	69,85	2,98	6,98	0,30	67,97
VNM	HOSE	Small-cap	4.895	1.958	5,81	2,58%	36,37	6,25	3,64	0,63	65,66
VCB	HOSE	Large-cap	19.057	2.096	9,72	3,16%	44,45	4,57	4,45	0,46	63,92
MSN	HOSE	Small-cap	3.713	2.228	7,17	2,94%	41,38	5,77	4,14	0,58	61,01
MCH	HOSE	Small-cap	7.090	1.418	1,66	1,87%	26,34	15,91	2,63	1,59	60,06
SSI	HOSE	Small-cap	2.265	1.586	10,78	2,09%	29,45	2,73	2,95	0,27	50,07
MSB	HOSE	Small-cap	1.914	1.340	6,02	1,77%	24,89	4,14	2,49	0,41	49,95
SHB	HOSE	Small-cap	2.364	1.773	24,23	2,34%	32,93	1,36	3,29	0,14	49,76
SSB	HOSE	Small-cap	2.051	1.128	1,56	1,49%	20,95	13,46	2,09	1,35	48,11

DANH MỤC FTSE GLOBAL EQUITY INDEX KỲ REVIEW THÁNG 9/2026
Chi tiết danh mục cổ phiếu Việt Nam và quy mô giao dịch ước tính

Mã CK	SGD	Nhóm vốn hóa	Vốn hóa toàn phần (Triệu USD)	Vốn hóa khả dụng đầu tư (Triệu USD)	GTGD trung bình (Triệu USD)	% Tỷ trọng TB dự kiến	Tổng giá trị mua dự kiến (Triệu USD)	Tổng số ngày giao dịch dự kiến	Giá trị mua dự kiến đợt 1 (Triệu USD)	Số ngày giao dịch đợt 1	FTSE - Điểm ảnh hưởng
VJC	HOSE	Small-cap	3.698	1.294	5,51	1,71%	24,04	4,36	2,40	0,44	43,89
VIX	HOSE	Small-cap	1.225	1.225	18,37	1,62%	22,76	1,24	2,28	0,12	39,88
VRE	HOSE	Small-cap	2.167	867	5,77	1,14%	16,10	2,79	1,61	0,28	36,25
VPL	HOSE	Small-cap	5.490	824	2,93	1,09%	15,30	5,22	1,53	0,52	35,42
GEX	HOSE	Small-cap	1.132	793	12,81	1,05%	14,72	1,15	1,47	0,11	31,96
HCM	HOSE	Small-cap	1.298	714	3,28	0,94%	13,26	4,05	1,33	0,40	27,10
VND	HOSE	Small-cap	972	729	10,99	0,96%	13,54	1,23	1,35	0,12	26,39
BID	HOSE	Mid-cap	10.640	638	5,71	0,96%	13,54	2,37	1,35	0,24	25,31
NVL	HOSE	Small-cap	1.201	661	7,31	0,87%	12,27	1,68	1,23	0,17	21,17
VCI	HOSE	Small-cap	944	708	5,48	0,93%	13,15	2,40	1,31	0,24	18,86
VCK	HOSE	Small-cap	2.903	726	5,09	0,96%	13,48	2,65	1,35	0,26	18,49
TCX	HOSE	Small-cap	4.375	656	2,99	0,87%	12,19	4,07	1,22	0,41	16,56
Tổng 27 cổ phiếu						100,00%	1.407,58		140,76		

Người phê duyệt báo cáo:

Nguyễn Ngọc Đức, CFA

Trưởng phòng Phân tích đầu tư

ducnn2@fpts.com.vn

Nhóm thực hiện báo cáo:

Bộ phận phân tích kỹ thuật – Phòng phân tích đầu tư

Nguyễn Ngọc Tuấn

Trưởng nhóm phân tích

tuannn@fpts.com.vn

Nguyễn Quang Lân

Chuyên viên phân tích

lannq@fpts.com.vn

Hoàng Gia Phở

Chuyên viên phân tích

phohg@fpts.com.vn

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp, Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS, Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Tại thời điểm thực hiện báo cáo phân tích, FPTTS, chuyên viên phân tích và người phê duyệt báo cáo hiện không nắm giữ cổ phiếu của các doanh nghiệp này.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến các cổ phiếu này có thể được xem tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty Chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Trụ sở chính

52 Lạc Long Quân, Phường Tây Hồ,
TP. Hà Nội

ĐT: 1900 6446

Fax: (84.24) 3 773 9058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm,
phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 1900 6446

Fax: (84.28) 6 291 0607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

Số 100, Quang Trung, Phường Hải Châu, TP.Đà
Nẵng

ĐT: 1900 6446

Fax: (84.23) 6 3553 888